**ĐẶC TẢ ĐỀ KIẾM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: TIN HỌC LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng** | Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính | **Nhận biết**– Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính **(Câu 1,2,3,4,5,6).****Thông hiểu**– Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người. **(Câu 7,8,9,10,11,12).** | 6 (TN) | 6 (TN) |  |  |
| **2** | **Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin** | Đặc điểm của thông tin trong môi trường số | **Nhận biết**– Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lí hiệu quả. **(Câu 13,14,15,16,17,18,19,20,21,22)****Thông hiểu**– Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh hoạ. **(Câu 23)**– Nêu được ví dụ minh hoạ sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số. **(Câu 24)****Vận dụng**– Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số. **(Câu 31)** | 10 (TN) | 2 (TN) | 1 (TL) |  |
| Thông tin với giải quyết vấn đề | **Thông hiểu**– Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh hoạ. **(Câu 25,26)****Vận dụng cao**– Chủ động tìm kiếm được thông tin để thực hiện nhiệm vụ (thông qua bài tập cụ thể). **(Câu 30)** |  | 2 (TN) |  | 1 (TL) |
| **3** | **Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số** | Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ số | **Thông hiểu**– Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ... **(Câu 27,28)****Vận dụng**– Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật **(Câu 29)** |  | 2 (TN) | 1 (TL) |  |
| **Tổng** |  | **16 TN** | **12 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |